

Ngày 30/09/2025	17,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0.6%	2.5%

	Q3/25	
ROE	8.0%	+/- YoY ▼ 7.4%

	Q3/25		
DT thuần	15.8	QoQ	YoY
		▼ 47.7	▼ 1.20
		▼ 75.1%	▼ 6.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	91.2	YoY
		▼ 14.8
		▼ 14.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	6.58	QoQ	YoY
		▼ 8.82	▼ 0.62
		▼ 57.3%	▼ 8.6%
	tỷ VNĐ		

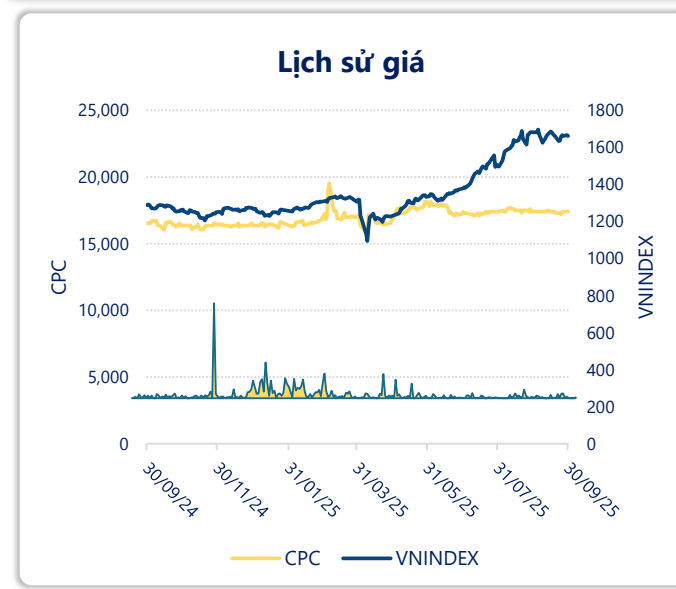
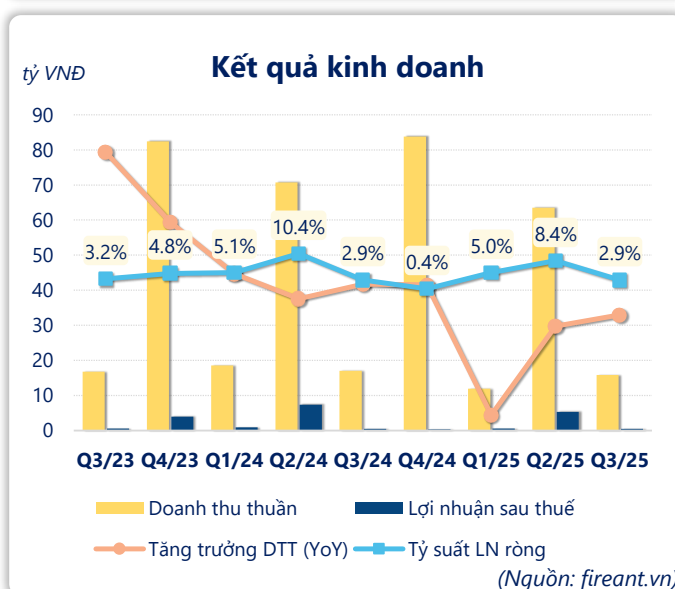
	9T 2025	
LN gộp	26.6	YoY
		▼ 5.40
		▼ 16.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	0.58	QoQ	YoY
		▼ 5.65	▲ 0.45
		▼ 90.7%	▲ 346%
	tỷ VNĐ		

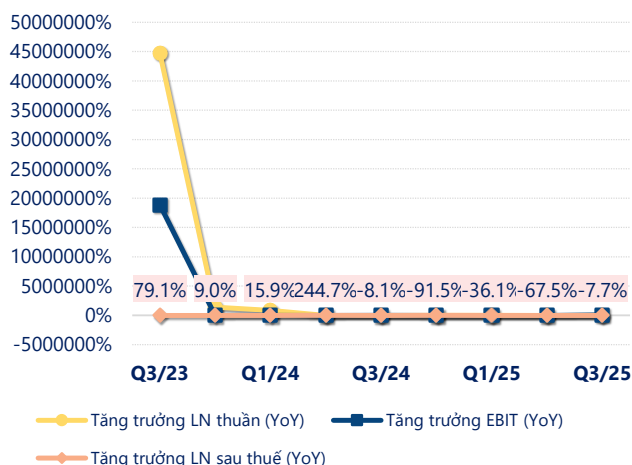
	9T 2025	
LN thuần	7.55	YoY
		▼ 4.55
		▼ 37.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.46	QoQ	YoY
		▼ 4.86	▼ 0.04
		▼ 91.3%	▼ 7.9%
	tỷ VNĐ		

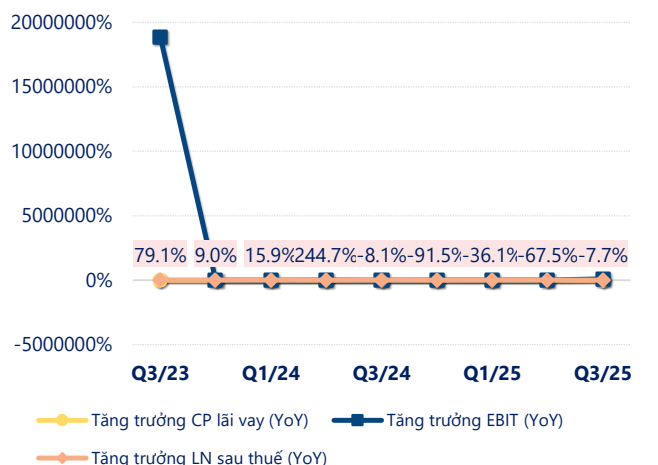
	9T 2025	
LN sau thuế	6.38	YoY
		▼ 2.43
		▼ 27.6%
	tỷ VNĐ	



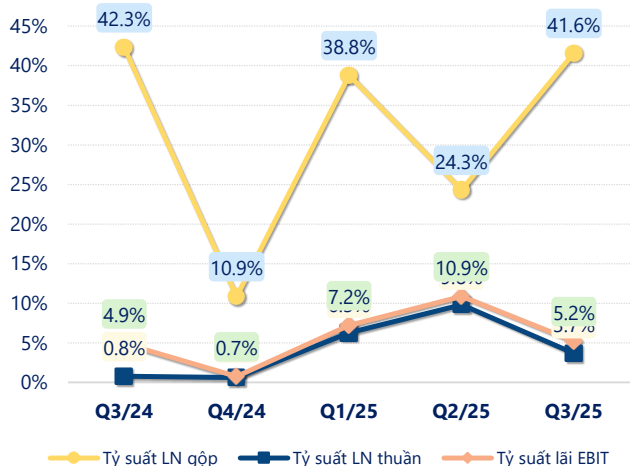
Tăng trưởng lợi nhuận



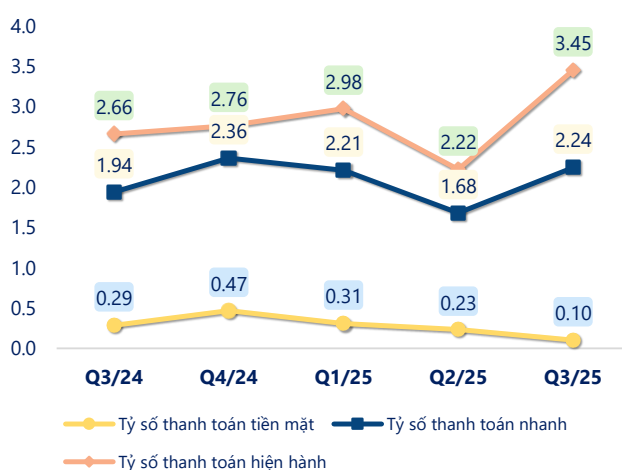
Tăng trưởng chi phí



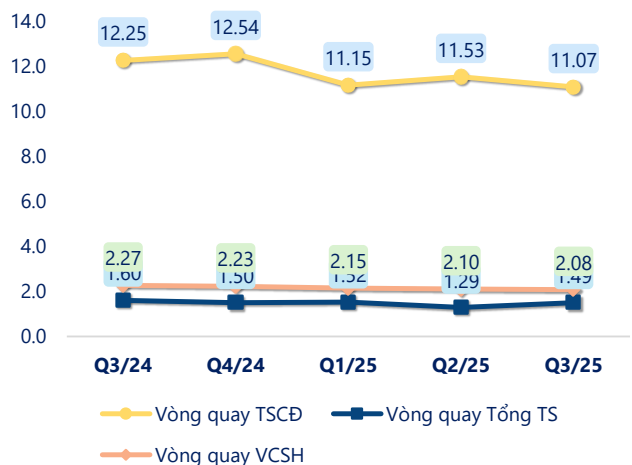
Tỷ suất lợi nhuận



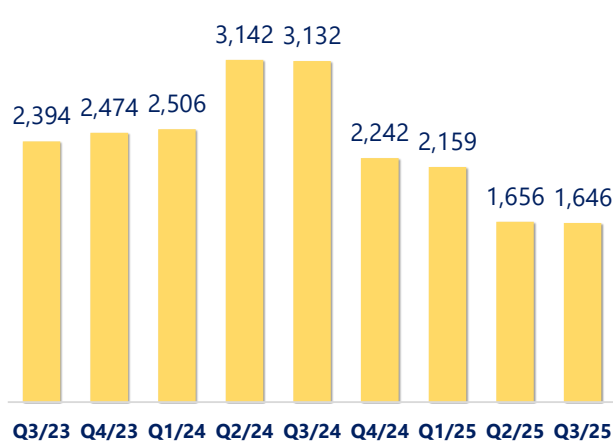
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	15.8	17.0	-6.9%	91.2	106	-14.1%
Giá vốn hàng bán	9.24	9.82	-5.9%	64.6	74.3	-13.1%
Lợi nhuận gộp	6.58	7.20	-8.6%	26.6	32.0	-16.7%
Doanh thu HĐTC	1.20	0.85	41.1%	3.24	2.56	26.6%
Chi phí TC	1.17	1.24	-6.0%	2.84	3.01	-5.9%
Chi phí lãi vay	0.25	0.21	17.5%	0.56	0.41	37.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.18	3.42	-7.0%	10.3	10.3	-0.3%
Chi phí QLDN	2.85	3.27	-12.7%	9.21	9.07	1.5%
LN thuần từ HĐKD	0.58	0.13	346%	7.55	12.1	-37.7%
Lợi nhuận khác	0.00	0.49	-101%	0.47	1.27	-63.3%
LN trước thuế	0.58	0.62	-7.1%	8.02	13.4	-40.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.46	0.50	-7.9%	6.38	8.81	-27.6%
LNST của CĐ cty mẹ	0.46	0.50	-7.9%	6.38	8.81	-27.6%

(Nguồn: fireant.vn)

